

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày 21-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chương

Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1979 tại tỉnh Nam Định; Hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Văn Kh, không rõ năm sinh; Mẹ: Bùi Thị Đ, không rõ năm sinh; Vợ: Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1986; Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 05/5/2021 bị TAND thành phố Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/10/2021.

Bị bắt ngày 01/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

Bị hại: Chị La Thị T, sinh năm 1989; Địa chỉ: 40/18 đường B, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Châu Thanh L, sinh năm 1976; Địa chỉ: 40/20 đường B, phường N, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 30/7/2022, Nguyễn Văn Ch điều khiển xe mô tô không rõ biển số đi tìm bạn của Ch ở khu vực Đường đường B, phường N, thành phố Vũng Tàu nhưng không thấy. Trên đường đi về, khi đi qua dãy trọ số 40/18 đường B, phường N, TP Vũng Tàu, thấy 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S7 FE đang để ngay cửa phòng trọ nên Ch nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy tính bảng. Ch điều khiển xe mô tô đến trước nhà số 40/16 đường B, phường N, thành phố Vũng Tàu dừng lại rồi mở cốp xe lấy thuốc lá ra hút để quan sát xung quanh. Sau đó, Ch đi bộ vào hẻm 40/18 đường B. Khi vào tới cửa phòng trọ, thấy một bé gái đang ngồi học bài trong góc phòng không để ý ra phía cửa, Ch lén lút lấy chiếc máy tính bảng cầm trên tay phải đi ra xe mô tô rồi tẩu thoát. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô lên thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bán chiếc máy tính bảng trên cho một người xe ôm không rõ lai lịch ở khu vực bến xe Bà Rịa với giá 650.000 đồng và đã tiêu xài hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu đã thu thập dữ liệu điện tử từ một số camera an ninh của Công an Phường 5, TP Vũng Tàu ghi nhận hình ảnh Ch điều khiển xe mô tô trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐĐG-TTHS, ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S7 FE bị chiếm đoạt có giá trị 5.500.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 USB trích xuất từ camera an ninh ghi lại hình ảnh Ch có mặt tại khu vực xảy ra vụ trộm cắp tài sản nêu trên, được Cảnh sát điều tra Công an TP Vũng Tàu niêm phong chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Bị hại là chị La Thị T yêu cầu bồi thường 01 máy tính bảng có giá trị tương đương để cho con gái học tập. Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn Ch chưa thực hiện bồi thường theo yêu cầu bị hại.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 16/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 5.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB trích xuất từ camera an ninh ghi lại hình ảnh Ch có mặt tại khu vực xảy ra vụ trộm cắp tài sản nêu trên.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thụ thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Sáng ngày 30/7/2022, tại nhà số 40/18 đường B, phường N, thành phố Vũng Tàu, Nguyễn Văn Ch đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab 7 FE trị giá 5.500.000 đồng của chị La Thị T.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Ch thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm Ch.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị La Thị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị T 5.500.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 USB trích xuất từ camera an ninh ghi lại hình ảnh Ch có mặt tại khu vực xảy ra vụ trộm cắp tài sản nêu trên là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Nguyễn Văn Ch** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn Ch: 01 (Một năm) 03 (Ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 12 năm 2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB trích xuất từ camera an ninh ghi lại hình ảnh Ch có mặt tại khu vực xảy ra vụ trộm cắp tài sản.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải bồi thường cho chị La Thị T số tiền 5.500.000 đ (Năm triệu, năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Thu Nga